TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 65/2019/QĐ-PT	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Xuân Điền**

Ông **Mai Xuân Thành**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2018/DS-ST, ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo như sau:

Vào ngày 19 tháng 11 năm 2018, nguyên đơn – bà Phạm Thị C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết buộc ông Nguyễn Tuấn Đ phải trả cho bà 2800 m^2 đất rẫy cà phê, hồ nước tưới 700 m^2; sản lượng cà phê từ năm 2010 đến năm 2015 là 1,5 tấn; năm 2016 là 800 kg; năm 2017 là 800 kg và toàn bộ tài sản, vật dụng, đồ dùng có liên quan khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ nhất ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nguyên đơn – bà Phạm Thị C vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã thực hiện tống đạt hợp lệ lần thứ nhất đến bà Phạm Thị C.

Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ hai ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, nguyên đơn – bà Phạm Thị C vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã thực hiện tống đạt hợp lệ lần thứ hai đến bà Phạm Thị C.

Cả hai lần tống đạt, Tòa án đều thực hiện niêm yết công khai đúng theo quy định tại Điều 179 BLTTDS năm 2015. Như vậy, nguyên đơn – bà Phạm Thị C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào các điều 217, 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc: *"Tranh chấp quyền sử dụng đất, kiện đòi tài sản,*

yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất", giữa:

**** Nguyên đơn:*** Bà **Phạm Thị C**; nơi ĐKHKTT: Buôn T1, xã Đ1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã P, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Tuấn Đ**; địa chỉ: Buôn T1, xã Đ1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ủy ban nhân dân huyện K; địa chỉ: số 98 đường N, thị trấn K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đai diện theo ủy quyền: Ông **Trần Minh T** – Phó trường phòng Tài nguyên và Môi trường (theo GUQ số 06/GUQ – UBND ngày 31/8/2018).

- Bà **Lê Thị D**; địa chỉ: Buôn T1, xã Đ1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị D: Ông **Nguyễn Tuấn Đ**; địa chỉ: Buôn T1, xã Đ1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk - Phòng giao dịch B; địa chỉ: 215 - 217 đường H1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Đại điện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn H** - Chức vụ: chuyên viên quản lý tín dụng (Văn bản ủy quyền ngày 20/8/2018).

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2018/DS- ST ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí phúc thẩm: Án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng bà Phạm Thị C đã nộp tại biên lai số 0011452 ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk được sung vào công quỹ nhà nước.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến